

Số: /KH-YTĐL Đăk Glei, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai hoạt động phòng, chống lao năm 2022

Căn cứ Quyết định số 992/QĐ-SYT ngày 31/12/2021 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ kế hoạch số 178/KH-YTĐL ngày 18/01/2022 của Trung tâm Y tế Đăk Glei về việc triển khai hoạt động năm 2022.

Trung tâm Y tế huyện Đăk Glei xây dựng Kế hoạch triển khai hoạt động phòng, chống lao năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Không chế tốc độ gia tăng, tiến tới giảm tỷ lệ người mắc bệnh và tử vong do lao nhằm góp phần chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe của nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của huyện Đăk Glei.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ mắc lao trên 100.000 dân đạt: <92/100.000 dân.
- Tỷ lệ chết mắc lao trên 100.000 dân đạt: < 5/100.000 dân.
- Tỷ lệ mắc lao đa kháng thuốc trên tổng số lao mới phát hiện: < 2%.
- Tỷ lệ dân số được xét nghiệm đờm: 1%.
- Tỷ lệ bệnh nhân lao mới được xét nghiệm HIV > 90%.

3. Chỉ tiêu theo từng xã, thị trấn

- Chi tiết (tại phụ lục II gửi kèm theo).

II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Khám phát hiện, chẩn đoán bệnh lao

Ưu tiên phát hiện bệnh lao là nguồn lây trong cộng đồng bằng phương pháp “**thụ động**” là chủ yếu; kết hợp với phương pháp “**chủ động**” tại một số xã trọng điểm về bệnh lao.

*** Tuyển huyện**

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum tổ chức khám phát hiện bệnh lao chủ động trên địa bàn huyện và các xã đặc biệt khó khăn.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình chẩn đoán lao phổi AFB (-), phát huy vai trò của Xquang trong sàng lọc và chẩn đoán bệnh lao. Đảm bảo 100% bệnh nhân lao phổi AFB (-) phải được hội chẩn trước khi điều trị nhằm hạn chế tối đa sai sót chuyên môn.

- Thực hiện xét nghiệm đờm cho những người nghi lao trên địa bàn đảm bảo chất lượng, bao gồm phòng xét nghiệm công và tư.

- Phối hợp chẩn đoán bệnh lao cho người nhiễm HIV.

*** Tuyến xã, thị trấn**

- Phối hợp với tuyến trên khám phát hiện chủ động lao tại địa bàn.

- Xác định người có triệu chứng nghi lao, ho ra máu, ho khạc đờm kéo dài trên 2 tuần, hàng tháng lập danh sách và chuyển họ tới tổ chống lao Trung tâm Y tế huyện để xét nghiệm phát hiện bệnh lao.

- Lập danh sách theo dõi trẻ em và người lớn có tiếp xúc với nguồn lây, đặc biệt tiếp xúc với người bệnh lao kháng thuốc.

- Chuyển người nhiễm HIV có triệu chứng nghi ngờ lao đi khám sàng lọc bệnh lao.

2. Quản lý và điều trị: 100% bệnh nhân được điều trị sớm, kịp thời, đầy đủ bằng DOTS

*** Tuyến huyện**

- Giám sát hỗ trợ tuyến xã quản lý điều trị bệnh nhân lao thực hiện nghiêm túc nguyên tắc về điều trị bệnh lao, kịp thời báo cáo các trường hợp bệnh nhân lao bỏ trị, tử vong do lao.

- Huy động các cá nhân, tổ chức xã hội tham gia hỗ trợ giám sát bệnh nhân lao điều trị tại cộng đồng nhằm đảm bảo bệnh nhân lao tuân thủ điều trị đầy đủ, đúng phác đồ.

- Củng cố, duy trì quản lý ca bệnh bởi hệ thống quản lý thông tin giám sát điện tử VITIMES của Chương trình chống lao quốc gia.

- Lập hồ sơ và đăng ký điều trị cho những bệnh nhân mới phát hiện và bệnh nhân từ các tuyến gửi về.

- Tuyên truyền vận động người bệnh tuân thủ chặt chẽ phác đồ điều trị.

*** Tuyến xã, thị trấn**

- Thực hiện điều trị và giám sát việc điều trị ngoại trú có kiểm soát tại Trạm Y tế xã, thị trấn.

- Ghi chép thuốc men vào sổ lĩnh, nhập thuốc.

- Đánh dấu, ký tên vào phiếu điều trị có kiểm soát của người bệnh.

- Thăm người bệnh tại nhà trong giai đoạn củng cố.

- Tìm những người bệnh bỏ trị, vận động họ thực hiện nghiêm túc phát đồ điều trị.

- Giám sát 100% thời gian đối với người bệnh lao điều trị phát đồ II (Phác đồ tái trị), phác đồ 6 tháng có HR giai đoạn duy trì.

- Thực hiện dự phòng INH cho trẻ em dưới 5 tuổi sống cùng nhà với bệnh nhân lao phổi (Theo Công văn số: 1578/BVPTU ngày 22/10/2014 của Bệnh viện Phổi Trung ương);

3. Quản lý bệnh lao kháng thuốc

- Phát hiện bệnh nhân nghi lao kháng thuốc, chỉ định xét nghiệm Gene Xpert cho 100% bệnh nhân thuộc các nhóm đối tượng nguy cơ theo Quyết định số 3126/QĐ-BYT ngày 23/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn chẩn đoán điều trị và dự phòng lao, gồm bệnh nhân điều trị thất bại phác đồ 1, 2; bệnh nhân lao tiếp xúc với lao kháng thuốc; bệnh nhân không âm hóa đờm sau 2 hoặc 3 tháng điều trị; bệnh nhân lao tái phát; bệnh nhân điều trị lại sau bỏ trị; bệnh nhân lao mới có HIV (+); người nghi lao hoặc bệnh nhân lao có tiền sử điều trị thuốc lao >1 tháng.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình về lấy mẫu, bảo quản và vận chuyển mẫu đờm về điểm xét nghiệm Gene Xpert của tỉnh để xét nghiệm chẩn đoán bệnh lao kháng thuốc, đa kháng thuốc.

- Thực hiện hội chẩn và lập hồ sơ quản lý, giám sát chặt chẽ cho tất cả bệnh nhân lao kháng thuốc, kháng đa thuốc được phát hiện; báo cáo bệnh nhân lao kháng thuốc, kháng đa thuốc đúng quy định.

4. Các hoạt động phối hợp

4.1. Quản lý bệnh lao ở trẻ em

- Trạm Y tế xã, thị trấn, thị trấn báo cáo tất cả các trường hợp trẻ em sống trong gia đình người mắc bệnh lao phổi. Phát hiện những trẻ em có triệu chứng nghi lao và gửi lên Trung tâm Y tế huyện hoặc các đơn vị tuyến tỉnh để khám, chẩn đoán và điều trị bệnh lao.

- Tư vấn và lập hồ sơ điều trị lao tiềm ẩn cho trẻ em dưới 05 tuổi (sau khi đã loại trừ bệnh lao tiến triển) sống trong cùng nhà với bệnh nhân lao phổi.

4.2. Lòng ghép HIV/Lao

- Duy trì hoạt động tư vấn xét nghiệm sàng lọc HIV cho 100% bệnh nhân lao đăng ký điều trị; giám sát việc thực hiện quy trình chẩn đoán bệnh lao cho bệnh nhân HIV/AIDS.

- Tham gia giao ban Ban Điều phối HIV/Lao tuyến tỉnh và tuyến huyện định kỳ 6 tháng/1 lần do tuyến tỉnh tổ chức.

- Tiếp nhận và cung ứng thuốc điều trị dự phòng lao cho bệnh nhân HIV/AIDS và test sàng lọc HIV cho bệnh nhân lao.

4.3. Phối hợp y tế công - tư

- Khuyến khích các cơ sở y tế tư nhân tư nhân đăng ký tham gia phối hợp, tiếp tục khảo sát, tiến hành xác định đủ điều kiện cho các cơ sở y tế đăng ký phối hợp hoạt động Phòng chống lao trên địa bàn huyện.

- Cung cấp tài liệu, vật tư, trang thiết bị, thuốc, sổ sách, biểu mẫu và các khoản kinh phí bồi dưỡng thực hiện theo quy định của pháp luật cho các cơ sở y tế tham gia tùy theo nội dung đăng ký dịch vụ.

- Thực hiện chế độ báo cáo và phản hồi theo hướng dẫn của Chương trình chống lao quốc gia.

4.4. Lồng ghép quản lý bệnh lao và các bệnh mạn tính khác

- Lồng ghép hoạt động với các chương trình, dự án tổ chức khám sàng lọc bệnh lao cho bệnh nhân mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản, bệnh nhân đái tháo đường, suy dinh dưỡng và các bệnh hô hấp khác.

- Hướng dẫn tuyến cơ sở xử trí tốt bệnh hô hấp để sàng lọc, phát hiện bệnh lao sớm nhằm hạn chế nguồn lây bệnh lao trong cộng đồng.

5. Đào tạo, tập huấn

- Cử cán bộ y tế tuyến huyện, tuyến xã tham gia các khóa đào tạo, tập huấn do tuyến tỉnh tổ chức nhằm cập nhật thông tin, kiến thức mới để tổ chức triển khai tại huyện.

- Tổ chức 01 lớp tập huấn quy trình chẩn đoán, quản lý điều trị bệnh lao cho chuyên trách và bác sỹ điều trị lao tuyến xã.

6. Truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Lập kế hoạch và tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông Phòng chống bệnh lao nhân Ngày Thế giới phòng chống lao (24/3/2022) trên phạm vi toàn huyện, nhằm tranh thủ sự ủng hộ của các cấp chính quyền, các ban ngành, đoàn thể tham gia vào công tác Phòng, chống lao.

- Phối hợp với tuyến tỉnh tổ chức khám phát hiện bệnh lao chủ động kết hợp với truyền thông trực tiếp tại các xã.

- Treo băng rôn nhân Ngày Thế giới phòng chống lao (24/3/2022); đưa tin trên Đài Phát thanh - Truyền hình huyện, xã, thị trấn nhằm thu hút sự quan tâm của các cấp chính quyền, nâng cao nhận thức của người dân về hoạt động Phòng chống bệnh lao.

7. Cung ứng thuốc, vật tư, hoá chất, trang thiết bị

- Tiếp nhận, bảo quản, phân phối và báo cáo sử dụng thuốc điều trị bệnh lao hàng 1, hàng 2, các loại hoá chất, vật tư phục vụ công tác xét nghiệm theo đúng quy định của Chương trình chống lao quốc gia; giám sát việc cấp phát và sử dụng của tuyến dưới.

- Giám sát hỗ trợ cơ sở thực hiện tốt quy trình tiếp nhận, bảo quản, phân phối và báo cáo sử dụng thuốc điều trị bệnh lao.

- Tổng hợp thực trạng và nhu cầu về trang thiết bị từ tuyến cơ sở để báo cáo về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum theo yêu cầu.

8. Giám sát, lượng giá

Tổ chức giám sát hỗ trợ toàn diện hoạt động Phòng chống lao thường quy hàng quý đối với Trạm Y tế xã, thị trấn theo khuyến cáo của Chương trình chống lao quốc gia, nhằm lượng giá tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch, thực hiện các quy trình về chẩn đoán, giám sát điều trị, quy định về ghi chép, tổng hợp báo cáo số liệu... nắm bắt, giải quyết và phản ánh kịp thời những tồn tại, vướng mắc ở tại xã, thị trấn cho lãnh đạo đơn vị và tuyến tỉnh biết để hỗ trợ khi cần thiết.

9. Thống kê, báo cáo

- Tuyên huyện: Cập nhật bệnh nhân xét nghiệm và đăng ký điều trị hàng ngày vào hệ thống VITIMES theo đúng quy định, thực hiện báo cáo thường quy theo quý; cung cấp số liệu báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của Chương trình chống lao quốc gia.

- Tuyên xã, thị trấn: Lập danh sách người nghỉ lao và danh sách trẻ em dưới 05 tuổi sống cùng nhà với bệnh nhân lao phổi, hàng tháng báo cáo về Trung tâm Y tế huyện.

IV. KINH PHÍ

- Tổng kinh phí: **12.000.000** đồng (Mười hai triệu đồng chẵn).

- Chi tiết: *(tại phụ lục I kèm theo)*.

- Nguồn kinh phí: Từ nguồn Ngân sách địa phương

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS

- Giao chuyên trách Phòng, chống lao làm đầu mối và chủ trì tham mưu cho Lãnh đạo đơn vị việc tổ chức triển khai thực hiện toàn bộ các hoạt động theo Kế hoạch này; chịu trách nhiệm về công tác phối hợp, tiến độ, kết quả, hiệu quả thực hiện Kế hoạch; chịu trách nhiệm hoàn thành các thủ tục quyết toán kinh phí sử dụng, báo cáo sử dụng kinh phí và quyết toán kinh phí cho Giám đốc đơn vị theo đúng quy định hiện hành.

- Tham mưu công tác đánh giá, rút kinh nghiệm; báo cáo, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

2. Phòng Kế hoạch – Tổng hợp

Phối hợp với chuyên trách lao phân rã, giao chỉ tiêu hoạt động chuyên môn cho các Trạm Y tế xã triển khai thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn và truyền thông về phòng, chống lao trên địa bàn.

3. Phòng Tài chính - Kế toán

Thực hiện kiểm soát, hướng dẫn chế độ chi và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

4. Khoa Truyền nhiễm

Thực hiện công tác khám, chẩn đoán bệnh lao; chủ trì hội chẩn các trường hợp lao phổi AFB (-). Điều trị bệnh nhân lao tại khoa.

Phối hợp với khoa xét nghiệm lấy mẫu những bệnh nhân lao nằm trong 8 đối tượng như lao mới, lao tái phát, lao bỏ trị gửi mẫu về Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum làm xét nghiệm Xpert.

5. Khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh

Chủ động dự trù, đảm bảo đầy đủ hóa chất xét nghiệm, đảm bảo chất lượng và thực hiện xét nghiệm lao, Thực hiện nghiêm túc quy trình về lấy mẫu, bảo quản và vận chuyển mẫu đờm về điểm xét nghiệm Gene Xpert của tỉnh để xét nghiệm chẩn đoán bệnh lao kháng thuốc, đa kháng thuốc.

6. Khoa Dược - TTB - VTYT

Cung ứng thuốc, vật tư, hóa chất, các loại tài liệu liên quan đến hoạt động Phòng chống lao. Tổng hợp báo cáo sử dụng thuốc lao hàng tháng, quý về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum theo đúng quy định.

7. Trạm Y tế xã, thị trấn

Căn cứ Kế hoạch của tuyến huyện xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc (b/c);
- Các Khoa, Phòng (p/h);
- Trạm Y tế các xã, thị trấn (p/h);
- Lưu: VT, Khoa KSBT.

GIÁM ĐỐC

Đinh Thị Ái Nhung